Cách dùng

Thì hiện tại đơn được sử dụng để:

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Diễn tả một chân lý hay một sự thật hiển nhiên.  Ex: The sun rises in the East. (Mặt trời mọc ở hướng đông)  IMG_256 |
| 2 | Diễn tả thói quen, sở thích hay hành động được lặp đi lặp lại ở hiện tại.  Ex: I usually get up at 6.AM. ( Tôi thường ngủ dậy vào lúc 6 giờ sáng)  IMG_257 |
| 3 | Diễn tả thời gian biểu, lịch trình, chương trình.  Ex: The train leaves at 8 A.M tomorrow. (Tàu sẽ khởi hành lúc 8 giờ sáng mai.)  IMG_258 |